

Số: 21 /2024/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 17 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực
Công Thương trên địa bàn tỉnh Điện Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của
Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh
trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp,
phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà
nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của
Chính phủ Sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh
thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của
Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của
Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều
kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ
trưởng Bộ Công Thương Quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách
nhiệm của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Bộ
trưởng Bộ Công Thương Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện
đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm đối với tổ chức, cá nhân (gọi chung là cơ sở) sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực Công Thương trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Các nội dung không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định của Luật An toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực Công Thương.

2. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương.

3. Các đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Phân cấp trong cấp và thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm

1. Sở Công Thương

Sở Công Thương tổ chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, thẩm định thực tế tại cơ sở để cấp mới, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở:

a) Chuỗi siêu thị mini và chuỗi cửa hàng tiện lợi có diện tích tương đương siêu thị mini theo quy định của pháp luật.

b) Cơ sở sản xuất, kinh doanh nhiều loại sản phẩm theo quy định tại khoản 8 và khoản 10 Điều 36 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm, có công suất thiết kế nhỏ hơn các cơ sở quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, thẩm định thực tế tại cơ sở để cấp mới, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở:

a) Cơ sở bán buôn, bán lẻ thực phẩm (bao gồm cả thực phẩm tổng hợp) của thương nhân trên địa bàn;

b) Cơ sở sản xuất các sản phẩm thực phẩm có công suất thiết kế nhỏ hơn các cơ sở quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 43/2018/TT-BCT.

c) Cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh tại cùng một địa điểm có công suất thiết kế nhỏ hơn các cơ sở quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Thông tư số 43/2018/TT-BCT.

Điều 4. Phân cấp tiếp nhận bản cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm và bản sao Giấy chứng nhận có liên quan đến an toàn thực phẩm

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tiếp nhận bản cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm quy định tại các Điểm a, b, c, d, đ, e, g, h, i Khoản 1 Điều 12 của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

2. Sở Công Thương tiếp nhận bản sao Giấy chứng nhận (có xác nhận của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm) đối với đối tượng được quy định tại Điểm k Khoản 1 Điều 12 của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Sở Công Thương

a) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực Ngành Công thương quản lý; hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra việc thực hiện chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh về lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý.

b) Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng liên quan tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, tập huấn, phổ biến kiến thức quy định pháp luật về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức triển khai thực hiện các quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ngành Công thương đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị khác có liên quan.

d) Chủ trì, phối hợp tổ chức thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm, giám sát về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý; xử lý vi phạm, truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm; thực hiện thu hồi và xử lý đối với thực phẩm không bảo đảm an toàn theo quy định.

đ) Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, thẩm định cơ sở cấp mới, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; Tiếp nhận bản sao Giấy chứng nhận (có xác nhận của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm) của các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm theo phân cấp.

e) Thực hiện tổng hợp, báo cáo Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm của tỉnh theo quy định. Kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện của các đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi cho phù hợp.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về an toàn thực phẩm trên địa bàn; quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp quản lý.

b) Bố trí nguồn lực, tổ chức bồi dưỡng nâng cao chất lượng nhân lực cho công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn.

c) Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương trên địa bàn.

d) Chỉ đạo Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế và hạ tầng: Thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo nhiệm vụ được giao tại Quyết định này; hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ cho công chức cấp xã về lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương theo quy định.

đ) Tổ chức thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm, giám sát về an toàn thực phẩm theo quy định; phối hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trên địa bàn; xử lý vi phạm, truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm; thực hiện thu hồi và xử lý đối với thực phẩm không bảo đảm an toàn theo quy định; phòng ngừa, ngăn chặn và khắc phục sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn theo quy định.

e) Định kỳ 6 tháng, hằng năm hoặc khi có yêu cầu, tổng hợp tình hình công tác quản lý nhà nước lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương thuộc đối tượng quản lý gửi về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương theo quy định.

3. Trách nhiệm Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

a) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố về an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý;

b) Chủ động, phối hợp với các tổ chức tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm, giám sát về an toàn thực phẩm đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn; vận động việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn. Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn và khắc phục sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn theo quy định;

c) Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn về Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo quy định.

4. Trách nhiệm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Tuân thủ và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất, kinh doanh và các quy định tại Quyết định này.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quy định chuyển tiếp

Đối với các Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đã được cơ quan có thẩm quyền cấp trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì được sử dụng tiếp cho đến khi Giấy chứng nhận hết thời hạn.

2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 6 năm 2024.

3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 6;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế Bộ Công Thương;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Báo Điện Biên Phủ;
- Công báo tỉnh; Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, KT **g**

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô